

Bản án số: 195/2019/HS-PT
Ngày 27 – 8 – 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Xuân Liêm

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Thịnh

Bà Nguyễn Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Quyết Thắng- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 157/2019/TLPT-HS ngày 26 tháng 7 năm 2019 đối với các bị cáo **Lê Minh T**, sinh ngày 04/8/1977, tại: xã Tiên Cảnh, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam và bị cáo **Phan Ngọc N** (Tên gọi khác là **Tư N**), sinh ngày 20/5/1978, tại: xã Tiên C, huyện Tiên P, tỉnh Quảng Nam.

Do có kháng cáo của các bị cáo Lê Minh T và Phan Ngọc N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2019/HS-ST ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Lê Minh T, sinh ngày 04/8/1977, tại: xã Tiên C, huyện Tiên P, tỉnh Quảng Nam.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn 1, xã Tiên C, huyện Tiên P, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Làm nông, trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Trung P và bà Võ Thị T; có vợ và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 10/01/2019 đến ngày 19/01/2019 chuyển sang tạm giam cho đến nay. Có mặt.

2. Phan Ngọc N (Tên gọi khác là **Tư N**), sinh ngày 20/5/1978, tại: xã Tiên C, huyện Tiên P, tỉnh Quảng Nam.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn 1, xã Tiên C, huyện Tiên P, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: 02/12; ; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn H (*đã chết*) và bà Võ Thị N; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: ngày 18/01/2019, bị Trưởng Công an huyện Tiên Phước xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” với số tiền 750.000 đồng (*đã chấp hành xong*); bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 10/01/2019 đến ngày 19/01/2019 chuyển sang tạm giam cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 00 phút, ngày 10/01/2019, tại khu vực Vườn Đ (*thuộc Thôn 1, xã Tiên C, huyện Tiên P*), Công an huyện Tiên Phước bắt quả tang bị cáo Phan Ngọc N đang bán trái phép chất ma túy cho Phan Trọng H. Qua kết quả điều tra xác định:

Phan Trọng H là đối tượng nghiện ma túy (*loại Heroine*) và biết bị cáo N có bán ma túy nên vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 10/01/2019, Phan Trọng H đi đến khu vực Vườn Đ, rồi sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Itel số thuê bao 0388385827 gọi đến số thuê bao 0383871227 của bị cáo N hỏi mua 300.000 đồng ma túy. Do lúc này bị cáo N không có ma túy nên bị cáo N nói với Phan Trọng H: “Không có, để lấy giúp cho”, thì Phan Trọng H đồng ý và nói là đang đứng tại khu vực Vườn Đ. Sau khi trao đổi điện thoại xong, bị cáo N điều khiển xe mô tô BKS 92H-0548 đi từ đến khu vực Vườn Đ để gặp Phan Trọng H. Tại đây, Phan Trọng H đưa cho bị cáo N số tiền 300.000 đồng, bị cáo N cầm tiền rồi sử dụng điện thoại gọi đến số thuê bao 038969962 của bị cáo Lê Minh T hỏi mua 300.000 đồng ma túy (*loại Heroine*) thì bị cáo T đồng ý và bảo bị cáo N vào nhà bị cáo T để thực hiện việc mua bán ma túy. Sau đó, bị cáo N điều khiển xe mô tô BKS 92H-0548 đi đến nhà bị cáo T để mua ma túy. Khi đến nhà bị cáo T, bị cáo N đưa cho bị cáo T 200.000 đồng, bị cáo T cầm tiền rồi bán cho bị cáo N 01 gói ma túy (*loại Heroine*), số tiền còn lại 100.000 đồng bị cáo N cất vào ví da của mình. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, bị cáo N đi đến khu vực Vườn Đ gặp Phan Trọng H thì cơ quan công an huyện Tiên Phước phát hiện bắt quả tang. Tiến hành kiểm tra người Phan Trọng H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Phước phát hiện, tạm giữ 01 gói ma túy, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel bên trong có số sim thuê bao 0388385827; kiểm tra người bị cáo N phát hiện, tạm giữ 01 ví da bên trong có số tiền 100.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia bên trong có sim số thuê bao 0383871227 và xe mô tô BKS 92H-0548.

Qua điều tra mở rộng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Phước ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với bị cáo T để điều tra làm rõ về hành vi bán trái phép chất ma túy. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo T, phát hiện tạm giữ 07 gói ma túy (*bị cáo T khai nhận đối với 07 gói ma túy này cất giấu để bán cho những đối tượng nghiện*), 01 điện thoại di động

nhãn hiệu LAND-ROVER màu vàng đen; số tiền 280.000 đồng; 01 xe mô tô BKS 92F3-4623; 04 mảnh giấy trắng có ghi nhiều tên và số tự nhiên.

Ngoài ra, các bị cáo N và T còn khai nhận thêm 02 lần mua bán trái phép chất ma túy, cụ thể như sau:

- *Lần thứ 1*: Khoảng 13 giờ ngày 09.01.2019, Phan Trọng H điện thoại cho bị cáo N hỏi mua 01 gói ma túy (*loại Heroine*) với giá 200.000 đồng, bị cáo N đồng ý và đi đến khu vực phía sau nhà bà G (*thuộc thôn 1, xã Tiên C, huyện Tiên P*) gặp Phan Trọng H lấy 200.000 đồng rồi đến ngã ba Cù H (*thuộc thôn 1, xã Tiên C, huyện Tiên P*) mua của bị cáo T 01 gói ma túy (*loại Heroine*) với giá 200.000 đồng. Sau khi mua ma túy của bị cáo T, bị cáo N đến gặp Phan Trọng H và bán lại cho H 01 gói ma túy rồi cùng H sử dụng đến hết gói ma túy đó.

- *Lần thứ 2*: Khoảng 8 giờ ngày 10/01/2019, Phan Trọng H gọi điện thoại cho bị cáo N hỏi mua 200.000 đồng ma túy (*loại Heroine*), bị cáo N đồng ý rồi đi đến phía sau nhà bà G gặp Phan Trọng H. Khi gặp nhau, Phan Trọng H đưa cho bị cáo N 200.000 đồng, bị cáo N cầm tiền rồi đi đến cầu treo (*thuộc thôn 2, xã Tiên C, huyện Tiên P*) gặp bị cáo T và mua của T 01 gói ma túy (*loại Heroine*) với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo N lấy ra sử dụng hết khoảng một nửa, số ma túy còn lại bị cáo N gói lại và đem về bán lại cho Phan Trọng H.

Tại kết luận giám định số: 10/PC09 ngày 16/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam đã kết luận: 07 gói chất rắn dạng cục, bột màu trắng đục đã thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Minh T là ma túy, loại Heroin, có tổng khối lượng là 0,293 gam; 01 gói chất rắn dạng cục, bột màu trắng đục đã thu giữ khi bắt quả tang là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,016 gam.

Tại Bản án sơ thẩm số 16/2019/HS-ST ngày 18/6/2019 Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước: Tuyên bố: Các bị cáo Lê Minh T, Phan Ngọc N phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Lê Minh T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt, tạm giữ là ngày 10/01/2019.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Phan Ngọc N 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt, tạm giữ là ngày 10/01/2019.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 18/6/2019 các bị cáo Lê Minh T, Phan Ngọc N có đơn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm về hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 348, điểm a, đ khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đình chỉ xét xử đối với bị cáo Phan Ngọc N và không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Minh T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận, nhận tội và xin Hội đồng xét xử xem xét lại về phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phan Ngọc N rút đơn kháng cáo nên Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Phan Ngọc N.

[2] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Minh T khai nhận: Vào ngày 10/01/2019, bị cáo Lê Minh T và bị cáo Phan Ngọc N có hành vi mua bán trái phép chất ma túy và sau đó bị cáo Phan Ngọc N bị Công an huyện Tiên Phước bắt quả tang khi đang bán lại ma túy cho Phan Trọng H. Tổng khối lượng ma túy cơ quan công an thu giữ được tại nhà bị cáo Lê Minh T là 0,293 gam và thu giữ của bị cáo N khi bị bắt quả tang là 0,016 gam. Trước đó, bị cáo T và bị cáo N đã 02 lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được chứng minh có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của các bị cáo Lê Minh T, Phan Ngọc N đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên bản án hình sự sơ thẩm số 16/2019/HS-ST ngày 18/6/2019 Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam xét xử các bị cáo Lê Minh T, Phan Ngọc N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo Lê Minh T thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá đúng tính chất của vụ án và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra, xác định đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo để xử phạt bị cáo Lê Minh T 07 năm tù và bị cáo Phan Ngọc N 04 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng quy định pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm không phát sinh tình tiết giảm nhẹ mới, do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Minh T, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 356, Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Phan Ngọc N. Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2019/HS-ST ngày 18/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam có hiệu lực pháp luật.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Minh T, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 16/2019/HS-ST ngày 18/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam về phần hình phạt.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Minh T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Lê Minh T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt, tạm giữ là ngày 10/01/2019.

Bị cáo Lê Minh T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành TT;
- Người tham gia TT;
- Phòng PV 27 CA Q.Nam;
- P.HSNV Sở tư pháp Q Nam;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Xuân Liêm